

Phụ lục II

MẪU GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2005/TT-BTC
ngày 20 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính)*

BỘ TÀI CHÍNH

GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

Số:

Ngày:

Cấp tại:

Nơi cấp: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH
Số:.....GP/KDBH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 200...

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 9/12/2000;
Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ/CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;
Căn cứ Nghị định số 42/2001/NĐ-CP ngày 01/08/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm;
Căn cứ Nghị định số 18/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức bảo hiểm tương hỗ;
Xét đơn và hồ sơ xin cấp giấy phép thành lập và hoạt động của..... ngày... tháng.... năm 200...*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập tổ chức bảo hiểm tương hỗ

Cho phép [tên của thành viên sáng lập]

Nếu là cá nhân phải ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh, nơi thường trú;

Nếu là doanh nghiệp, tổ chức phải ghi rõ:

+ tên và địa chỉ giao dịch

+ ngày, tháng, năm thành lập, số giấy phép/quyết định thành lập;

+ họ tên, chức vụ của người đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức đó].

được thành lập [tên đầy đủ, tên viết tắt và tên giao dịch; địa chỉ giao dịch và địa chỉ chi nhánh, nếu có; tư cách pháp lý của tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập] để kinh doanh bảo hiểm theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm, các quy định khác của pháp luật và các quy định tại Giấy phép này.

Tổ chức bảo hiểm tương hỗ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và mở tài khoản tại ngân hàng theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 2. Vốn thành lập

Vốn thành lập của [tên tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập] là:.... (nêu bằng số và bằng chữ), trong đó:

Tên tổ chức, cá nhân góp vốn	Số vốn góp tính bằng tiền	Tỷ lệ %
.....		
.....		
.....		

.....

Điều 3. Lĩnh vực, nội dung, phạm vi và địa bàn hoạt động

[Tên của tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập] được phép tiến hành các hoạt động kinh doanh sau:

Lĩnh vực kinh doanh:

Các nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh

[Kinh doanh bảo hiểm]:

[Kinh doanh tái bảo hiểm]:

[Đề phòng, hạn chế rủi ro, tổn thất]:

[Giám định tổn thất]:

[Đại lý giám định tổn thất, xét giải quyết bồi thường, yêu cầu người thứ ba bồi hoàn]:

[Quản lý quỹ và đầu tư vốn]:

[Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật]:

3.3. Địa bàn hoạt động: [trên phạm vi cả nước hay trong những khu vực địa lý nhất định]

3.4. Đối tượng khách hàng:

Điều 4. Thời hạn hoạt động

[Tên tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập] được phép hoạt động trong thời hạn [] năm.

Điều 5. Nghĩa vụ nộp thuế

[Tên của tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập phải nộp các loại thuế sau:....

Điều 6. Điều kiện hoạt động

Trong quá trình hoạt động, [tên của tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập] phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định của Giấy phép thành lập và hoạt động.

Điều 7. Hiệu lực của giấy phép

Giấy phép thành lập và hoạt động này có hiệu lực từ ngày ký. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, [tên của tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập] phải hoàn thành các thủ tục để khai trương hoạt động theo quy định của pháp luật và phải thông báo kết quả tiến hành các thủ tục trên cho Bộ Tài chính.

Sau thời hạn trên, nếu [tên của tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập] không hoàn thành các thủ tục đã quy định, Giấy phép thành lập và hoạt động này sẽ không còn hiệu lực.

Điều 8. Cấp giấy phép

Giấy phép thành lập và hoạt động này được lập thành 5 bản chính: 1 bản cấp cho [tên của tổ chức bảo hiểm tương hỗ được thành lập]; 1 bản lưu tại Bộ Tài chính; 1 bản gửi cho Ủy ban Nhân

dân tỉnh nơi tổ chức bảo hiểm tương hỗ đặt trụ sở chính; 1 bản gửi cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và 1 bản gửi cho cơ quan đăng ký kinh doanh.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH